

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Gia đình và xã hội
của trường Mầm non Vành Khuyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON VÀNH KHUYÊN

Căn cứ Quyết định số 4236/QĐ/UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy
ban nhân dân quận Sơn Trà về việc tổ chức lại trường mầm non Vành Khuyên;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học
sinh;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và địa phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay Ban hành kèm theo Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Gia
đình và xã hội của trường Mầm non Vành Khuyên (có Quy chế kèm theo)

Điều 2. Hiệu trưởng, Ban đại diện CMHS, đại diện xã hội là các đoàn thể
chính trị xã hội phường Mân Thái có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện
Quy chế này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nhà trường và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết
định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, HT(Vân)



Nguyễn Thị Cẩm Vân

QUY CHẾ

Phối hợp giữa nhà trường với Gia đình và Xã hội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 289/QĐ-MNVK ngày 17/9/2024
của Hiệu trưởng trường mầm non Vành Khuyên)

Chương 1 QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về: trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình và xã hội.
2. Quy chế này áp dụng đối với trường mầm non Vành Khuyên, Gia đình có con em gửi tại trường và các ban ngành đoàn thể xã hội.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục
2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc thực hiện chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm về: Giáo dục đạo đức, thể chất, nếp sống văn hóa, sức khỏe, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, an toàn giao thông, vệ sinh ATTP, vệ sinh môi trường cho học sinh... chăm sóc sức khỏe hằng năm.
2. Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh, động viên khen thưởng học sinh có thành tích.
3. Phối hợp trong quá trình thực hiện kế hoạch đề ra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức bán trú cho trẻ tại trường như: xem xét nguồn cung cấp thực phẩm, tiếp nhận thực phẩm, chế biến món ăn, định lượng khẩu phần ăn cho trẻ hằng ngày..
4. Chia sẻ trách nhiệm để thúc đẩy và tạo điều kiện tối ưu cho việc chăm sóc sức khỏe và chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ.
5. Nắm bắt tình hình sức khỏe của con em mình kịp thời hỗ trợ trẻ phát triển hoặc ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

6. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

7. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp; Đại diện cho phụ huynh trường là ban đại diện CMHS được bầu công khai trong Hội nghị CMHS đầu năm học; đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị xã hội phường Mân Thái.

Chương 2

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, tham quan ngoài trời, nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, nếp sống cho học sinh.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả mục tiêu cân đạt cuối độ tuổi, đánh giá chuẩn trẻ 5 tuổi. Quản lý việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong quá trình trẻ ăn bán trú tại trường.

3. Quản lý việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh khắc phục một số bệnh thường gặp ở trẻ, khắc phục trẻ thừa cân, thấp còi..

4. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên phụ trách nhóm lớp trong việc phối hợp với giáo viên cùng lớp; thường xuyên thực hiện tốt công tác quản lý lớp, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc giáo dục học sinh.

5. Đầu tư việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh – sạch – đẹp – an toàn; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, giáo viên, với cha mẹ học sinh qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, sổ liên lạc,

các buổi họp cha mẹ học sinh để kịp thời thông báo cho gia đình về tình hình học tập, rèn luyện và những vấn đề liên quan đến học sinh cần sự phối hợp của gia đình.

9. Phối hợp với các cơ quan, các ban ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tham gia tốt các phong trào do cấp trên và địa phương phát động.

10. Báo cáo kịp thời với UBND phường về tổ chức thực hiện Quy chế của đơn vị.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non và quy định của pháp luật

2. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia xã hội hóa giáo dục để xây dựng và phát triển nhà trường

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình

1. Cùng nhà trường chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con em mình, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường.

2. Xây dựng gia đình văn hóa, gương mẫu cho con em mình học tập, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Quản lý, giám sát con em tại nhà. Nắm vững diễn biến tâm lý, tư tưởng, năng lực phát triển của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên phụ trách lớp những vấn đề không bình thường của con em mình để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục.

4. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục cho con em; phải chịu trách nhiệm bảo vệ con em mình theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban Giám hiệu nhà trường và giáo viên phụ trách lớp tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT
2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục học sinh của trường
3. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ và sức khỏe của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.
4. Kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật nhà nước Việt Nam quy định

Điều 9. Trách nhiệm của xã hội

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và sự phát triển giáo dục; tuyên truyền để mọi người dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Các cấp chính quyền tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện lối sống văn hóa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, bạo lực diễn ra ngoài xã hội; hỗ trợ kiểm tra, giải tỏa các hàng quán xung quanh trường học nếu có biểu hiện phức tạp về an ninh, trật tự...
2. Các đoàn thể, tổ chức xã hội vận động người dân tham gia xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục; phối hợp với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục; huy động các nguồn lực cho sự phát triển giáo dục; sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu, đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy.

Điều 10. Quyền hạn của xã hội

1. Yêu cầu nhà trường thông báo định kì hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.
2. Yêu cầu nhà trường phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho học sinh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Đề nghị thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên động viên nhân dân trên địa bàn chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan có liên quan để làm tốt công tác giáo dục học sinh

Điều 13. Định kỳ nhà trường phối hợp cùng CMHS, các tổ chức đoàn thể đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết phối hợp quy chế này

Điều 14. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề vướng mắc phát sinh Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức đoàn thể tập hợp ý kiến báo cáo về cơ quan chủ trì các cấp giải quyết./.

**ĐẠI DIỆN UBND
PHƯỜNG MÂN THÁI**

**KT/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Mạnh Hân

**ĐẠI DIỆN CMHS
Trưởng ban**

Vũ Quốc Thoại

**ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
Hiệu trưởng**



Nguyễn Thị Cẩm Vân